

Bản án số: 06/2025/HNGĐ-PT

Ngày: 26-6-2025

“V/v tranh chấp nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Anh

Các thẩm phán: Bà Phạm Thị Thuý Quỳnh

Ông Nguyễn Anh Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Như Quỳnh - Thẩm tra viên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Bằng Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 10/2025/TLPT-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2025, về “tranh chấp nuôi con”. Do bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 11/2025/HNGĐ-ST ngày 28 tháng 3 năm 2025, của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 13/2025/QĐ-PT, ngày 10 tháng 6 năm 2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Lương Viết T, sinh năm 1991. Địa chỉ: Xóm Đ, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. Bị đơn: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1994. Địa chỉ: Xóm N, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

3. Người kháng cáo: Bị đơn chị Hoàng Thị H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

1. Ý kiến của nguyên đơn anh Lương Viết T:

Anh và chị Hoàng Thị H đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện vào ngày 20/11/2017 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do trong quá trình chung sống thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm sống. Mặc dù vợ chồng đã cố gắng nhiều lần hàn gắn nhưng không được nên đã sống ly thân từ tháng 5/2024 cho đến nay. Anh T nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Toà án giải quyết cho anh T

được ly hôn chị H.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là: Lương Thùy L, sinh ngày 07/02/2019 và Lương Hoàng H1, sinh ngày 23/02/2022 hiện nay các cháu đang sống cùng với chị H. Ly hôn anh T có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lương Thùy L, chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Lương Hoàng H1 và không đề nghị chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Ý kiến của bị đơn chị Hoàng Thị H:

Về hôn nhân: Chị đã thống nhất như lời trình bày của anh T về thời gian, điều kiện kết hôn, quá trình hôn nhân, thời gian phát sinh mâu thuẫn và nguyên nhân mâu thuẫn. Anh T xin ly hôn, chị H đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Lương Thùy L sinh ngày 07/02/2019 và Lương Hoàng Hiếu sinh ngày 23/02/2022 hiện nay đang sống cùng với chị H. Ly hôn chị H đề nghị Tòa án giao 02 con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 11/2025/HNGĐ-ST ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 271; 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51; 56; 57; 58; 81; 82; 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, xử:

Về hôn nhân: Anh Lương Viết T được ly hôn Chị Hoàng Thị H

Về con chung: Giao cháu Lương Thùy L sinh ngày 07/02/2019 cho anh Lương Viết T và giao cháu Lương Hoàng Hiếu S ngày 23/02/2022 cho chị Hoàng Thị H chăm sóc, nuôi dưỡng cho tới khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con chung đối với anh Lương Viết T và chị Hoàng Thị H do chưa có yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: Không xem xét giải quyết.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định pháp luật.

Ngày 10 tháng 4 năm 2025, chị Hoàng Thị H kháng cáo một phần bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 11/2025/HNGĐ-ST ngày 28 tháng 3 năm 2025, của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An đề nghị cấp phúc thẩm sửa về phần nuôi con giao cháu Lương Thùy L sinh ngày 07/02/2019 cho chị Hoàng Thị H chăm sóc, nuôi dưỡng. Không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị đơn chị Hoàng Thị H giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét chấp nhận.

Phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận kháng cáo của bị đơn; sửa bản án sơ thẩm.

Giao con chung Lương Thùy L sinh ngày 07/02/2019 cho chị Hoàng Thị H chăm sóc, nuôi dưỡng cho tới khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành. Chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị H không phải chịu án phí ly hôn phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự, kết quả tranh tụng và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa phúc thẩm. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Xét kháng cáo của bị đơn chị Hoàng Thị H, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Chị Hoàng Thị H và anh Lương Viết T có 02 con chung là cháu Lương Thùy L sinh ngày 07/02/2019 và cháu Lương Hoàng Hiếu S ngày 23/02/2022. Tòa án cấp sơ thẩm giao cháu Lương Thùy L sinh ngày 07/02/2019 cho anh Lương Viết T và giao cháu Lương Hoàng Hiếu S ngày 23/02/2022 cho chị Hoàng Thị H chăm sóc, nuôi dưỡng cho tới khi con đủ 18 tuổi, trưởng thành. Chị H kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giao cháu Lương Thùy L sinh ngày 07/02/2019 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Xét thấy việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con vừa là trách nhiệm, nghĩa vụ và cũng là quyền lợi của người làm cha, làm mẹ; chị H, anh T tranh chấp quyền nuôi con xuất phát từ tình thương yêu của cha, mẹ đối với con. Tuy nhiên giao con cho ai là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng thì phải xem xét đến quyền lợi của con và điều kiện của cha, mẹ để con được phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ, đạo đức, tạo cho con có cuộc sống tốt đẹp nhất.

Căn cứ tài liệu có tại hồ sơ các bên cung cấp thì chị H, anh T đều có công việc, thu nhập ổn định nên điều kiện thu nhập, ăn ở, sinh hoạt đều đảm bảo điều kiện nuôi con chung. Xét thấy anh T hiện nay là Công nhân kỹ thuật hiện trường của Công ty Cổ phần H2 Cả. Tính chất công việc của anh T là thường xuyên xa nhà, không có chỗ ở ổn định và phải di chuyển theo các công trình xây dựng. Tại phiên tòa phúc thẩm anh T cũng trình bày trước đây làm việc tại tỉnh Phú Yên, Bình Định hiện nay anh đang làm tại Đà Nẵng, khoảng 1 tháng anh mới về nhà một lần. Nếu Tòa án giao cháu Lương Thùy L cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng thì anh T nhờ bố mẹ quản lý chăm sóc vì hiện nay anh T đang sống cùng

bố mẹ đẻ và anh T sẽ có trách nhiệm chuyển công tác về gần nhà để chăm sóc con.

Đối với chị H hiện nay đang là giáo viên mầm non của Trường mầm non xã P, huyện T, tỉnh Nghệ An, có thu nhập ổn định. Hai con chung là cháu Lương Thùy L và cháu Lương Hoàng H1 từ trước đến nay sống cùng với chị H; cháu L hiện nay đang học tại Trường mầm non xã P nơi chị H công tác. Như vậy, xét về tính chất công việc thì chị H được đảm bảo hơn để cháu L có nơi ăn ở, sinh hoạt và học tập ổn định hơn anh T.

Mặt khác cháu Lương Thùy L là con gái, hiện đang độ tuổi phát triển về tâm sinh lý, từ trước đến nay đang sống cùng với mẹ và em là cháu Lương Hoàng H1, việc sống cùng với mẹ sẽ tạo tâm lý tốt hơn cho cháu L.

Quá trình chung sống khi còn là vợ chồng thì chị H, anh T đều có trách nhiệm trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con và không ai bị hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên theo quy định tại khoản 1 Điều 85 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Tuy nhiên xét về điều kiện tốt nhất cho sự phát triển của con chung, thì cần giao cháu Lương Thùy L cho chị Hoàng Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp. Do đó có cơ sở chấp nhận nội dung kháng cáo của chị Hoàng Thị H giao cháu Lương Thùy L, sinh ngày 07/02/2029 cho chị Hoàng Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

[4] Về án phí: Kháng cáo của chị Hoàng Thị H được chấp nhận nên không phải chịu án phí ly hôn phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 308; Điều 309 của Bộ luật Tố tụng dân sự: Chấp nhận kháng cáo của chị Hoàng Thị H; sửa bản án sơ thẩm

Áp dụng Điều 28; Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 81, Điều 82, Điều 83; Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

Về con chung: Giao cháu Lương Thùy L, sinh ngày 07 tháng 02 năm 2019 cho chị Hoàng Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi, trưởng thành. Anh Lương Viết T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lương Viết T chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Hoàng Thị H chưa yêu cầu.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Về án phí: Chị Hoàng Thị H không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Trả lại cho chị H 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000345 ngày 10/4/2025 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Nghệ An.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND huyện A;
- Chi cục THADS h.A;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Hoàng Ngọc Anh